

UBND HUYỆN THỌ XUÂN
THANH TRA HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: /KL-TTr

Thọ Xuân, ngày 18 tháng 7 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Công tác quản lý, sử dụng đất công, đất công ích
và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai của UBND xã Thọ Xương

Ngày 25/5/2023, Chánh thanh tra huyện đã ban hành Quyết định số 117/QĐ-TTr về việc thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất công, đất công ích và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai của UBND xã Thọ Xương.

Từ ngày 01/6/2023 đến ngày 30/6/2023 Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất công, đất công ích và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai của UBND xã Thọ Xương năm 2021, 2022.

Xét báo cáo số 01/BC-ĐTTr, ngày 10/7/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra huyện Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Thọ Xương nằm ở phía Tây huyện Thọ Xuân, cách Trung tâm huyện khoảng 15 km, có ranh giới hành chính tiếp giáp với các xã như sau:

- Phía Đông giáp Thị trấn Lam Sơn và xã Thọ Lâm,
- Phía Tây giáp xã Xuân Bái,
- Phía Nam giáp xã Xuân Phú.
- Phía Bắc giáp xã Kiên Thọ huyện Ngọc Lặc.

Tổng dân số trên địa bàn xã là 8.330 nhân khẩu được phân bố ở 9 thôn, Đảng bộ xã Thọ Xương có 280 đảng viên sinh hoạt ở 9 Chi bộ. Tổng số cán bộ, công chức là 23 người, trong đó cán bộ 11 người, công chức 12 người. Năm 2021, xã Thọ Xương đã được UBND tỉnh Thanh Hóa công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.

Theo số liệu thống kê, kiểm kê đến ngày 31/12/2022, tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 1.020,83 ha, gồm: Đất nông nghiệp là 655,69 ha, (trong đó diện tích đất công, đất công ích do UBND xã quản lý: 109,93 ha); Đất phi nông nghiệp là 361,73 ha; Đất chưa sử dụng là 3,41 ha.

Trong những năm qua, UBND xã Thọ Xương luôn quan tâm đến công tác quản lý đất đai trên địa bàn nói chung, công tác quản lý đất công, đất công ích và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai nói riêng; qua đó công tác quản lý đất công, đất công ích và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai đã có sự chuyển biến tích cực.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

1. Công tác thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Năm 2021: Thực hiện Quyết định 1708/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020, huyện Thọ Xuân; Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện về việc thu hồi đất để GPMB Dự án: Khu đô thị thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân (giai đoạn 1), đợt 3, UBND xã thực hiện công tác thu hồi đất để GPMB với tổng diện tích thu hồi là 4.720,1 m²; trong đó có 2.921,1 m² là đất công ích.

- Năm 2022: UBND xã Thọ Xương đang thực hiện 04 dự án quy hoạch khu dân cư, xen cư, nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất.

2. Công tác quản lý quỹ đất công và đất công ích giai đoạn 2021-2022.

2.1. Việc quản lý diện tích đất công và đất công ích.

Qua kết quả thanh tra cho thấy việc quản lý diện tích đất công và đất công ích thực tế UBND xã đang quản lý so với số liệu thống kê, kiểm kê đã được phê duyệt giai đoạn 2021-2022 như sau:

Đơn vị tính: ha

T T	Mục đích sử dụng đất	Năm 2021			Năm 2022		
		Số liệu theo biểu thống kê, kiểm kê	Số liệu theo kết quả thanh tra	Chênh lệch	Số liệu theo biểu thống kê, kiểm kê	Số liệu theo kết quả thanh tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1	4	5	6=5-4
1	Đất sản xuất nông nghiệp	107,71	107,42	-0,29	107,71	107,42	-0,29
2	Đất lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0
3	Đất nuôi trồng thủy sản	2,22	2,22	0	2,22	2,22	0
	Cộng	109,93	109,64	-0,29	109,93	109,64	-0,29

Qua biểu trên cho thấy:

Giai đoạn 2021-2022, tổng diện tích đất công và đất công ích UBND xã đang quản lý là 109,64 ha; trong đó đất sản xuất nông nghiệp là 107,42 ha, đất nuôi trồng thủy sản là 2,22 ha; giảm so với số liệu thống kê, kiểm kê kỳ trước là 0,29 ha; Loại đất giảm: đất sản xuất nông nghiệp. Lý do: Do thu hồi 0,29 ha đất công ích để thực hiện dự án: Khu đô thị thị trấn Lam Sơn.

Tuy nhiên diện tích biến động trên vẫn chưa được cập nhật vào số liệu thống kê, kiểm kê đất đai năm 2021, 2022 được phê duyệt.

2.2. Việc sử dụng đất công và đất công ích:

Diện tích đất công và đất công ích được UBND xã quản lý, sử dụng trong giai đoạn 2021- 2022, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: ha

Năm	Loại đất	Diện tích đất công và công ích UBND xã quản lý							Đất tận dụng		Tổng cộng	
		Tổng		Đất giao có thu tiền		Đất giao chưa thu		Đất chưa giao	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích
		Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích					
A	B	1=3+5	2 =4+6+7	3	4	5	6	7	8	9	10=1+8	11=2+9
2021	Đất SXNN	247	104.97	236	94.19	11	4.07	6.71	41	7.18	288	112.15
	Nuôi trồng thủy sản	12	4.96	12	4.18			0.78			12	4.96
	Tổng	259	109.93	248	98.37	11	4.07	7.49	41	7.18	300	117.11
2022	Đất SXNN	252	104.97	239	97.53	13	4.44	3.00	40	7.10	292	112.07
	Nuôi trồng thủy sản	12	4.96	12	4.18			0.78			12	4.96
	Tổng	264	109.93	251	101.71	13	4.44	3.78	40	7.10	304	117.03

Qua biểu trên cho thấy:

a) Năm 2021: Tổng diện tích UBND xã quản lý và cho thuê khoán thầu là 117,11 ha, trong đó:

* Diện tích đất công và đất công ích là 109,93 ha, được UBND xã quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

- Diện tích giao khoán có hợp đồng và thu tiền thuê đất là 98,37 ha; số hộ giao khoán là 248 hộ; hình thức giao khoán: Không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; thời hạn giao khoán: 5 năm (từ năm 2021-2025).

- Diện tích đã giao khoán nhưng chưa có hợp đồng và chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính: 4,07 ha; Số hộ giao khoán: 11 hộ.

Lý do: Có 0,04 ha là do đất xấu, hiệu quả canh tác không cao; 4,03 ha là phần diện tích tăng lên do đo đạc nhưng chưa được cập nhật, chỉnh sửa trong hợp đồng để đưa vào phương án thu.

- Diện tích chưa được giao khoán thầu (bỏ hoang): 7,49 ha.

Lý do: Các hộ trả lại do đất xấu.

* Diện tích UBND xã tận dụng cho thuê khoán thầu là 7,18 ha:

- Loại đất tận dụng: đất thủy lợi (DTL) và đất bờ sông (SON).

- Số hộ hợp đồng khoán thầu: 41 hộ.

- Hình thức giao khoán: Không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn giao khoán: 5 năm. (từ năm 2021-2025)

b) Năm 2022: Tổng diện tích UBND xã quản lý và cho thuê khoán thầu là 117,03 ha, (giảm so với năm 2021 là 0,08 ha, lý do: hộ trả lại do đất xấu) trong đó:

* Diện tích đất công và đất công ích là 109,93 ha, được UBND xã quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

- Diện tích giao khoán có hợp đồng và có thu tiền thuê đất là 101,71 ha; số hộ giao khoán: 251 hộ; hình thức giao khoán: Không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; thời hạn giao khoán: 5 năm (từ năm 2021-2025).

- Diện tích đã giao khoán nhưng chưa có hợp đồng và chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính: 4,44 ha.

Lý do: Có 0,4 ha là do đất xấu, hiệu quả canh tác không cao; 0,1 ha hộ sử dụng làm đường nội đồng; 4,03 ha là phần diện tích tăng lên do đo đạc nhưng chưa được cập nhật, chỉnh sửa trong hợp đồng để đưa vào phương án thu.

- Diện tích chưa được giao khoán thầu (bỏ hoang): 3,78 ha.

Lý do: Các hộ trả lại do đất xấu.

* Diện tích UBND xã tận dụng cho thuê khoán thầu là 7,10 ha; giảm so với năm 2021 là 0,08 ha. Lý do: Đất xấu, canh tác không hiệu quả nên hộ trả lại. Cụ thể:

- Loại đất tận dụng: Đất thủy lợi (DTL) và đất bờ sông (SON).
- Số hộ hợp đồng khoán thầu: 40 hộ.
- Hình thức giao khoán: Không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời hạn giao khoán: 5 năm. (từ năm 2021-2025).

c) Việc giao khoán đất nuôi trồng thủy sản.

Qua kết quả thanh tra cho thấy: Giai đoạn 2021-2022, diện tích đất nuôi trồng thủy sản do UBND xã đang quản lý và cho thuê là 4,96 ha, tăng so với số liệu thống kê, kiểm kê là 2,74 ha. Lý do: là diện tích đất trồng lúa được chuyển đổi linh hoạt theo mục đích trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản.

Việc UBND xã chuyển đổi mục đích trên đảm bảo theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa. Tuy nhiên, UBND xã chưa lập Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; chưa tổ chức lấy ý kiến của hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong việc xác định vùng chuyển đổi và chưa lập sổ theo dõi chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa là chưa thực hiện theo quy định tại Khoản 2, khoản 10, Điều 1, Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ.

Từ kết quả kiểm tra tại mục 2.1 và 2.2 cho thấy: UBND xã đã tận dụng quỹ đất thủy lợi và đất sông ngòi chưa sử dụng để giao khoán thầu nhằm tăng thu ngân sách; thời hạn trong hợp đồng giao khoán thầu được thực hiện đúng theo quy định tại Khoản 5, Điều 126, Luật Đất đai 2013.

Tuy nhiên, việc hợp đồng giao khoán thầu của UBND xã với các hộ nhân dân còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- UBND xã ký 291 hợp đồng cho thuê khoán thầu với diện tích 108,81 ha nhưng không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 118 Luật Đất đai năm 2013.

- UBND xã cho 13 hộ thuê đất với diện tích 4,44 ha nhưng chưa thiết lập hợp đồng thuê đất, chưa thu tiền thuê đất gây thất thoát ngân sách và chưa thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.

- UBND xã bỏ hoang 3,86 ha mà không có biện pháp đầu giá, giao khoán hợp đồng để tăng thu cho ngân sách.

- Một số hộ đổi đất, trả lại một phần diện tích đất nhưng chưa được thanh lý và lập lại hợp đồng giao khoán.

- Có 34 thửa đất cho thuê khoán thầu nhưng chưa cập nhật sổ tờ bản đồ, sổ thửa đất theo hồ sơ địa chính là chưa đúng quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.

- Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản chưa thực hiện theo quy định tại Điều 1, Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ.

3. Việc thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai của UBND xã Thọ Xương năm 2021, 2022.

3.1. Việc thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

Căn cứ vào tình hình thực tế và việc thay đổi nhân sự, UBND xã ban hành Quyết định kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; vị trí tại tầng 1 trụ sở UBND xã thuận tiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện các giao dịch hành chính. Cụ thể:

- **Năm 2021:** Ban hành Quyết định số 307/QĐ-UBND, ngày 09/11/2021 về việc Kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Thọ Xương;

- **Năm 2022:** Ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND, ngày 25/04/2022 về việc Kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Thọ Xương.

Trên cơ sở quyết định kiện toàn và phân công nhiệm vụ của Chủ tịch UBND xã, các công chức chuyên môn tham mưu giải quyết các TTHC thuộc lĩnh vực mình phụ trách, phối hợp với nhau để hoàn thành nhiệm vụ, đảm bảo trả hồ sơ cho công dân đúng tiến độ và đúng quy định của pháp luật.

3.2. Việc niêm yết công khai danh mục các thủ tục hành chính về đất đai:

Việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính về đất đai đã được UBND xã thực hiện nghiêm túc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Địa điểm niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa; các nội dung thủ tục hành chính được công khai theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính. Cụ thể:

- Bộ hồ sơ thủ tục hành chính được chuẩn hoá lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hoá. (Ban hành kèm theo Quyết định số: 3427/QĐ-UBND ngày 8/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá).

- Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hoá. (Ban hành kèm theo Quyết định số: 4481/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa).

Tuy nhiên UBND xã chưa thực hiện niêm yết công khai Quyết định số 4414/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa.

3.3. Việc bố trí cán bộ công chức làm việc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

UBND xã đã bố trí 01 công chức Địa chính - Xây dựng trực tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả để giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai cho các tổ chức, cá nhân. Việc bố trí cán bộ đúng chuyên ngành giúp cho việc hướng dẫn người dân làm thủ tục hành chính về đất đai không bị lúng túng; tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước.

3.4. Việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Theo Quyết định số 4414/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa thì thẩm quyền của UBND cấp xã chỉ thực hiện 01 thủ tục hành chính "***Giải quyết tranh chấp đất đai***".

Qua kiểm tra cho thấy: Năm 2021, 2022 UBND xã Thọ Xương không có vụ việc tranh chấp đất đai. Do đó, Đoàn thanh tra không có cơ sở để đánh giá nội dung kết quả thực hiện thủ tục hành chính này.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm.

- UBND xã Thọ Xương đã cơ bản ký hợp đồng thuê khoán và theo dõi, quản lý đất công đầy đủ; đồng thời, đã tận dụng quỹ đất thủy lợi và đất sông ngòi chưa sử dụng để giao khoán thuê nhằm tăng thu ngân sách.

- Việc công khai và niêm yết bộ thủ tục hành chính về đất đai cơ bản đảm bảo quy định, tạo sự thuận lợi cho người dân thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

2. Các tồn tại, hạn chế.

2.1. Đối với việc quản lý quỹ đất công.

- Về diện tích:

+ Chưa cập nhật biến động đất đai với 0,29 ha đất công bị thu hồi để thực hiện dự án khu đô thị.

- Về việc cho thuê khoán thuê:

+ UBND xã ký 291 hợp đồng cho thuê khoán thầu với diện tích 108,81 ha nhưng không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 118 Luật Đất đai năm 2013.

- UBND xã cho 13 hộ thuê đất với diện tích 4,44 ha nhưng chưa thiết lập hợp đồng thuê đất, chưa thu tiền thuê đất gây thất thoát ngân sách và chưa thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.

+ UBND xã chưa cho thuê khoán thầu (bỏ hoang) 3,86 ha mà không có biện pháp đấu giá, giao khoán hợp đồng để tăng thu cho ngân sách.

+ Một số hộ đổi đất, trả lại một phần diện tích đất nhưng chưa được thanh lý và lập lại hợp đồng giao khoán.

+ Có 34 thửa đất cho thuê khoán thầu nhưng chưa cập nhật sổ tờ bản đồ, sổ thửa đất theo hồ sơ địa chính là chưa đúng quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.

+ Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản chưa thực hiện theo quy định tại Điều 1, Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ.

2.2. Đối với việc chấp hành các thủ tục hành chính về đất đai.

- Chưa niêm yết đầy đủ bộ thủ tục hành chính theo quy định;

2.3. Trách nhiệm đối với những hạn chế, khuyết điểm:

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND, Cán bộ Địa chính - Xây dựng, Kế toán ngân sách và Văn phòng - thống kê xã.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị Đảng ủy, HĐND xã Thọ Xương

- Đảng ủy tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất công, đất công ích và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai của UBND xã; lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã khắc phục, sửa chữa kịp thời những hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã chỉ ra tại phần Kết luận thanh tra; chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với các sai sót đã được chỉ ra tại phần Kết luận thanh tra.

- HĐND xã tăng cường công tác giám sát việc chấp hành Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư có liên quan đối với UBND xã theo đúng quy định.

2. Đề nghị UBND xã Thọ Xương

- Xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại đã được chỉ ra tại Kết luận.

- Cập nhật số liệu biến động vào biểu thống kê diện tích đất đai hàng năm để thống nhất số liệu diện tích đất đai đang quản lý và hồ sơ địa chính theo quy định.

- Thanh lý hợp đồng thuê đất khi đã hết hạn, đổi, trả lại một phần hoặc toàn bộ diện tích đất thuê; tổ chức đấu giá công khai, ký hợp đồng thuê khoán đất công, đất công ích theo đúng quy định; có biện pháp đấu giá, giao khoán hợp đồng đối với diện tích đất bỏ hoang 3,86 ha để tăng thu cho ngân sách.

- Thực hiện bổ sung đầy đủ các thông tin về xứ đồng, loại đất, số tờ, số thửa theo hồ sơ địa chính vào Hợp đồng thuê đất theo đúng mẫu Mẫu 04, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT) để theo dõi diện tích đất công theo đúng quy định.

- Thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản theo đúng quy định tại Điều 1, Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ.

- Công khai Quyết định 4414/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với các cá nhân có những hạn chế, khuyết điểm đã nêu tại mục 2 phần III Kết luận.

Đề nghị Chủ tịch UBND xã Thọ Xương công khai và triển khai tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thực hiện Kết luận thanh tra.

Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra huyện *trước ngày 30/8/2023* để theo dõi, tổng hợp (kèm theo báo cáo là các hồ sơ, tài liệu khắc phục các tồn tại đã được chỉ ra).

3. Kiến nghị phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Cung cấp thông tin, đơn đốc xã thực hiện việc thống kê biến động đất hàng năm theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát số liệu diện tích đất nói chung và số liệu diện tích đất công và đất công ích nói riêng.

4. Kiến nghị phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc giao đất, cho thuê đất công ích theo đúng quy định tại điều 118, Luật đất đai năm 2013.

5. Kiến nghị phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng đảm bảo vùng chuyển đổi theo kế hoạch của UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (báo cáo);
- Đảng ủy, HĐND xã Thọ Xương;
- UBND xã Thọ Xương (thực hiện);
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Tài chính kế hoạch;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu: TTr, Hs.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Văn Vinh